

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THỦY  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST  
Ngày: 29/11/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Huỳnh Thị Lại**.

2/ Ông **Nguyễn Việt Thành**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Võ Trung Hậu** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Trần Bửu Thanh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 98/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 618/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Huy T**, sinh ngày 21/3/1987. Nơi sinh: Đồng Nai; Nơi cư trú: PT4, KP5, TT TP, H. TP, ĐN; nghề nghiệp: Không; Tr độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn Th, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953; bản thân chưa vợ con.

Tiền án: 01 lần, ngày 28/3/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 18/01/2020 (đã đóng án phí ngày 01/8/2019).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Bình Thủy.

\* Người bị hại: Anh **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: HB, TH, LV, ĐT. (Có mặt).

\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Phan Võ Hải P**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: NT, TB, NK, CT. (Có mặt).

2/ Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1953.

Địa chỉ: TVK, CK, NK, CT. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, sau khi Võ Huy T và Nguyễn Văn T2, sinh năm 1997 uống cà phê xong thì T có nhờ T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60B3-765.31 chở T ngồi phía sau đến nhà trọ Thành Nhân, địa chỉ: Số 286/10A/9, CMT8, BHN, BT, CT để tìm bạn tên Tr (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đòi tiền. Khi đến ngã ba trong hẻm 286, T kêu T2 đậu xe chờ, T liền mở cốp xe lấy 01 cây tua vít giấu vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người với ý định nếu không gặp Tr đòi tiền được thì T sẽ dùng tua vít này bẻ khóa trộm cắp xe mô tô, sau đó T đi bộ lại dãy nhà trọ và đến phòng của Tr nhưng không gặp, lúc này T thấy trong dãy nhà trọ có đậu nhiều xe mô tô bên ngoài nên liền dùng tua vít đã mang theo trước đó bẻ khóa xe mô tô biển kiểm soát: 66L1-624.21 của anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1999 nhưng không được nên T dẫn xe mô tô này ra ngoài chỗ T2 đang đậu chờ. Ra đến nơi, T tiếp tục dùng tua vít bẻ khóa xe nhưng không được. T kêu T2 tìm chỗ gửi xe giùm, sau đó T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60B3-765.31 đẩy xe mô tô biển kiểm soát: 66L1-624.21 có T ngồi phía trên đến nhà của anh Diệp Lương D tại số 27/8/14/10, MDC, AC, NK, CT để gửi xe, sau khi gửi xe xong thì cả hai đi về ngủ. Đến khoảng 06 giờ cùng ngày, T2 đến Công an phường An Cư, quận Ninh Kiều trình báo toàn bộ sự việc nêu trên nên Công an phường An Cư tiến hành mời anh D làm việc và tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 66L1-624.21 là xe mà T đã lấy trộm được và gửi nhờ nhà anh D.

Riêng Võ Huy T sau khi gửi xe tại nhà anh D xong thì về nhà trọ của bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột của T) tại số 12 TVK, AC, NK, CT ngủ tại đây, sau đó bỏ trốn. Ngày 28/6/2021, T mang chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 60B3-765.31, nhãn hiệu Honda, loại xe Air Blade, số máy: JF63E2143438, số khung: 6317HZ024197, màu sơn đen trắng bán lại cho anh Phan Võ Hải P với giá 24.000.000 đồng, T đã nhận tiền xong và tiêu xài cá nhân hết, anh P đã tự nguyện giao nộp lại xe mô tô này và yêu cầu nhận lại tiền. Đến ngày 29/6/2021 thì T bị bắt giữ.

Tại Kết luận định giá T sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá T sản trong tổ tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: giá trị còn lại của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, số máy: KC34E-1105331, số khung: 3710LY005446, màu sơn: đen bạc vàng đồng, biển kiểm soát: 66L1-624.21 (đã qua sử dụng) bị trộm ngày 09/6/2021 là 30.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Võ Huy T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác.

Đối với Nguyễn Văn T2, sinh năm 1997 và Diệp Lương D đều không tham gia và không biết hành vi trộm cắp xe mô tô của Võ Huy T nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Phía bị hại Nguyễn Văn T1, sinh năm 1999 yêu cầu nhận lại xe, ngoài ra không yêu cầu gì khác. Phía người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Phan Võ Hải P yêu cầu nhận lại số tiền 24.000.000 đồng đã mua xe của T, hiện phía gia đình bị cáo chưa khắc phục hậu quả.

Tại Cáo trạng số 76/CT-VKSBT ngày 20/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo Võ Huy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

*Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

Bị cáo Võ Huy T khai nhận, lúc đầu bị cáo rủ anh T2 đi đòi tiền của anh Tr, sau đó bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp mô tô của bị hại. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn, hối cải. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại anh T1 xin nhận lại xe.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh P yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng (do gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 4.000.000 đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm đến quyền sở hữu T sản của người khác gây mất trật tự an ninh ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá Tr điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 tuyên bị cáo tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, số máy: KC34E-1105331, số khung: 3710LY005446, màu sơn: đen bạc vàng đồng, xe không có chìa khóa, xe không có kính chiếu hậu, biển kiểm soát: 66L1-624.21 (xe đã qua sử dụng) là tài sản của bị hại Nguyễn Văn T1 nên trả lại cho bị hại.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Air Blade, số máy: JF63E2143438, số khung: 6317HZ024197, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát: 60B3-765.31, xe có 01 kính chiếu hậu (xe đã qua sử dụng) là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công.

Đối với 01 (một) tua vít cán bằng nhựa màu đen, trục vít bằng kim loại, tổng chiều dài tua vít là 14cm là công cụ phạm tội đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh P số tiền 4.000.000 đồng. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Phan Võ Hải P.

*Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định khoảng 03 giờ 30 phút ngày 09/6/2021, bị cáo T có nhờ Nguyễn Văn T2, sinh năm 1997 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60B3-765.31 chở T ngồi phía sau đến nhà trọ Thành Nhân để tìm bạn tên Tr đòi tiền. Khi đến ngã ba trong hẻm 286, bị cáo kêu T2 đậu xe chờ, bị cáo mở cốp xe lấy 01 cây tua vít giấu vào trong túi áo khoác với ý định nếu không gặp Tr đòi tiền được thì bị cáo sẽ dùng tua vít này bẻ khóa trộm cắp xe mô tô, sau đó bị cáo đi bộ lại dãy nhà trọ và đến phòng của Tr nhưng không gặp, lúc này bị cáo thấy trong dãy nhà trọ có đậu nhiều xe mô tô bên ngoài nên liền dùng tua vít đã mang theo trước đó bẻ khóa xe mô tô biển kiểm soát: 66L1-624.21 của anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1999 nhưng không được nên T dẫn xe mô tô này ra ngoài chỗ T2 đang đậu chờ. Ra đến nơi, T tiếp tục dùng tua vít bẻ khóa xe nhưng không được. Bị cáo kêu T2 tìm chỗ gửi xe giùm, sau đó T2 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 60B3-765.31 đẩy xe mô tô biển kiểm soát: 66L1-624.21 có bị cáo T ngồi phía trên đến nhà của anh Diệp Lương D để gửi xe, sau đó cả hai đi về ngủ. Sáng hôm sau thì T2 đến công an trình báo sự việc, T bỏ trốn trong thời gian bỏ trốn bị cáo T bán chiếc xe Honda Air Blade của mình cho anh P giá 24.000.000 đồng để tiêu xài và trả nợ hết, đến ngày 29/6/2021 thì bị bắt. Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 29/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thủy kết luận: giá trị còn lại của 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, số máy: KC34E-1105331, số khung: 3710LY005446, màu sơn: đen bạc vàng đồng, biển kiểm soát: 66L1-624.21 (đã qua sử dụng) bị trộm ngày 09/6/2021 là 30.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy truy tố bị cáo T về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Võ Huy T là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì không muốn lao động mà lại muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã tìm tài sản của người khác để trộm cắp. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình hình tiết tăng nặng là tái phạm. Do đó, cần có một mức án nghiêm khắc để giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Tài sản là xe của bị hại Hội đồng xét xử trả cho bị hại, đối với xe của bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung công, đối với tua vít là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh P số tiền 4.000.000 đồng. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Phan Võ Hải P số tiền 20.000.000 đồng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhập ổn định.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo đúng quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH

### Áp dụng:

Khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: **Võ Huy T** phạm tội “Trộm cắp T sản”.

Xử phạt: Võ Huy T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho bị hại Nguyễn Văn T1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, số máy: KC34E-1105331, số khung: 3710LY005446, màu sơn: đen bạc vàng đồng, xe không có chìa khóa, xe không có kính chiếu hậu, biển kiểm soát: 66L1-624.21 (xe đã qua sử dụng).

Tịch thu sung công: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Air Blade, số máy: JF63E2143438, số khung: 6317HZ024197, màu sơn đen trắng, biển kiểm soát: 60B3-765.31, xe có 01 kính chiếu hậu (xe đã qua sử dụng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tua vít cán bằng nhựa màu đen, trục vít bằng kim loại, tổng chiều dài tua vít là 14cm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Phan Võ Hải P số tiền 20.000.000 đồng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

\* Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- Thi hành án DS Q. Bình Thủy;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- CA Q. Bình Thủy;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Hà**